

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;  
Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57 và Điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Nguyễn Xuân H và chị Phạm Thị N;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 03 tháng 3 năm 2023 về việc yêu cầu “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” của anh Nguyễn Xuân H;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 3 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Người khởi kiện: anh Nguyễn Xuân H, sinh năm 1992; nơi cư trú: thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

+ Người bị kiện: chị Phạm Thị N, sinh năm 1999; nơi cư trú: thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án,

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 3 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 3 năm 2023, cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Xuân H và chị Phạm Thị N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Xuân H và chị Phạm Thị N có 01 con chung là Nguyễn Đức H, sinh ngày 09/01/2017. Sau khi ly hôn, giao con chung Nguyễn Đức H cho chị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cùng chị N mỗi tháng 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) kể từ tháng 3/2023 cho đến khi con tròn 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, bên không trực tiếp nuôi con chung có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về chi phí hòa giải: Các bên tham gia hòa giải không phải chịu chi phí hòa giải theo quy định của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các bên tham gia hòa giải;
  - TAND tỉnh Quảng Bình;
  - VKSND huyện Bố Trạch;
  - Chi cục THADS huyện Bố Trạch;
  - UBND xã Q
- (GCNKH số: 59/2018);
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Xuân Diệu**